

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 21-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Thế

2. Ông Đỗ Xuân Tuấn

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Vũ Công A, sinh ngày 06/9/1997, tại huyện Y, Ninh Bình; nơi cư trú: xóm P, xã Y, huyện Y, Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Vũ Công T và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: (01). bị xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 34/2019/HSST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, ngày 11/7/2020 chấp hành xong hình phạt tù; (02). bị xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 13/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2022; tiền sự: không; nhân thân: (01). bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 204/QĐ-XPHC ngày 11/5/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ngày 05/11/2020 thi hành xong; (02). bị xử phạt vi phạm hành chính

1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 205/QĐ-XPHC ngày 27/6/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ngày 05/11/2020 thi hành xong; (03). bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 202/QĐ-XPHC ngày 11/7/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, thi hành xong ngày 01/8/2017; bị bắt, tạm giam kể từ ngày 04/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

2. Nguyễn Văn L1, sinh ngày 29/5/1998, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm H, xã Y, huyện Y, Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: (01.) bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/2018/HSST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, ngày 21/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù; (02). bị xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo Bản án số 41/2019/HSST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, ngày 26/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù; (03). bị xử phạt 5 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 13/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, ngày 06/02/2022 chấp hành xong án phạt tù; tiền sự: bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 209/QĐ-XPHC ngày 26/6/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, chưa chấp hành; nhân thân: (01). bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ngày 09/11/2015 thi hành xong; (02). bị xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 190/QĐ-XPHC ngày 05/7/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ngày 10/7/2017 thi hành xong; (03). bị xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 203/QĐ-XPHC ngày 11/7/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, ngày 01/8/2017 thi hành xong; bị bắt, tạm giam kể từ ngày 12/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

* *Bị hại*: anh Phạm Thành Đ, sinh năm 1981, trú tại ngõ A, Tổ D, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Dương Văn T1, sinh năm 1990, trú tại: Tổ B, phường T, thành phố

T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

2. Anh Lại Cao H, sinh năm 1983, trú tại: Tổ H, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Tiến Đ1 (vắng mặt);

2. Chị Đinh Thị M (vắng mặt);

3. Chị Nguyễn Thị T2 (vắng mặt);

4. Chị Phạm Thị N1 (vắng mặt);

5. Anh Phạm Đình L2(vắng mặt);

6. Anh Phạm Ngọc N2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Công A và Nguyễn Văn L1 có quan hệ bạn bè và đều là những người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, ngoài ra Nguyễn Văn L1 còn có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa chấp hành xong.

Ngày 25/4/2023, Vũ Công A nảy sinh ý định đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu cá nhân. Khoảng 8 giờ cùng ngày, Vũ Công A đem từ nhà 01 chiếc kiếm tự chế bằng kim loại và 01 mảnh bìa các tông cắt hình chiếc biển kiểm soát xe mô tô, mặt ngoài có in số 28B3006.81 đến nhà Nguyễn Văn L1 với ý định rủ L1 đi bắt trộm chó. Khi nhìn thấy Công A đến mang theo những đồ vật nêu trên, hiểu ý nên L1 nói “Anh em mình đi làm tý”, nghe L1 nói vậy thì Công A đồng ý. L1 lấy 01 bộ kích điện gắn với dây thòng lọng đầu vào bình ắc quy của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát 35B2-512.42 (xe của Nguyễn Văn L1), lấy 01 chiếc bao bì màu vàng để tại giá đèo hàng giữa xe. Công Anh lấy mảnh bìa các tông cắt hình chiếc biển kiểm soát vừa mang đến dùng băng dính dán đè lên biển kiểm soát thật của xe và giắt chiếc kiếm vào hông bên phải xe mô tô đồng thời giắt ở cạp quần 01 khẩu súng đồ chơi trẻ em bằng nhựa mục đích để đe dọa, chống trả, tấn công người đuổi bắt nếu việc trộm cắp bị phát hiện.

Khoảng 09 giờ ngày 25/4/2023, L1 điều khiển xe mô tô chở Công A ngồi sau đi từ nhà theo đường H đến thành phố T, tỉnh Ninh Bình tìm kiếm những con chó của người dân chạy ngoài đường để bắt trộm. Khoảng 10 giờ cùng

ngày, khi đến ngõ A đường Q thuộc Tổ D, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình Long và Công A phát hiện thấy 01 con chó, loại chó ta, lông màu vàng xám của gia đình anh Phạm Thành Đ đang chạy trên đường ngõ trước cổng nhà anh Đ. Quan sát xung quanh thấy vắng người, L1 điều khiển xe mô tô đến gần con chó, Công A ngồi phía sau xe mô tô quăng dây thòng lọng tròng vào cổ, rồi bấm kích điện, kéo dây siết cổ con chó lại, L1 điều khiển xe mô tô tăng ga, Công A ngồi sau cầm dây kéo lê con chó trên mặt đường. Sau khi bị tròng dây thòng lọng vào cổ, bị điện giật thì con chó dẫy dụa một hồi rồi nằm im, bị kéo rê trên mặt đường. L1 tiếp tục điều khiển xe mô tô quay ngược lại đi ra đường Q để tẩu thoát.

Sau khi L1 và Công A bắt được con chó, Công A ngồi sau kéo dây, bê con chó lên ôm để ở giữa vị trí chỗ ngồi của Công A và L1 trên xe mô tô. L1 điều khiển xe mô tô chạy theo đường Quyết Thắng, rẽ trái vào đường L rồi tiếp tục rẽ vào đường D, cách vị trí trộm chó đoạn đường khoảng 800 mét thấy vắng người, không có ai đuổi bắt thì dừng lại bên phải đường, cả hai bê con chó bắt trộm được cho vào bao bì để tiếp tục mang đi. Cùng lúc này, anh Phạm Thành Đ đã điện thoại trình báo sự việc đến Công an phường T, thành phố T. Sau khi tiếp nhận trình báo của anh Đ, Chỉ huy Công an phường T đã chỉ đạo Thiếu tá Lại Cao H và Đại úy Dương Văn T1 là cán bộ Công an phường T, đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại Tổ D, phường T, thành phố T tiến hành truy tìm đối tượng. Anh T1 điều khiển xe ô tô chở anh H đi theo đường Q rẽ vào đường L, rồi rẽ vào đường D thì phát hiện Công A và L1 đang dừng xe bên đường, anh T1 điều khiển xe ô tô dừng phía trước xe mô tô của Nguyễn Văn L1, đồng thời anh H và anh T1 mở cửa xuống xe để làm nhiệm vụ. Thấy anh H và anh T1 mặc trang phục Công an, biết mình đã bị phát hiện và sẽ bị bắt nên L1 và Công A bỏ lại xe mô tô và con chó xuống đường. Vũ Công A liền rút chiếc kiếm tự chế đang để trên xe mô tô rồi cùng L1 bỏ chạy. Anh H đuổi theo và giữ được L1. Anh T1 đuổi theo áp sát Công A thì bị Công A quay lại cầm kiếm trên tay phải chém nhiều nhát về phía người anh T1, trong đó có một nhát chém trúng vào vùng hông sườn bên phải anh T1, do lưỡi kiếm cùn nên chỉ làm anh T1 bị xước da vùng hông. Sau khi chém, Công A tiếp tục bỏ chạy làm rơi khẩu súng nhựa đồ chơi màu đen xuống đường. Thấy L1 đang bị anh H khống chế thì Công A đã lao đến dùng kiếm chém anh H để giải thoát cho L1. Thấy Công A cầm kiếm lao đến chém mình thì anh H buông L1 ra để né tránh nên L1 thoát ra được. Công A dùng kiếm chém nhưng không trúng vào người anh H. Sau khi thoát ra được, L1 nhặt 01 cục đá trên đường ném về phía anh T1 rồi bỏ chạy. Anh H và anh T1 tiếp tục đuổi theo để bắt giữ L1 và Công A. L1 và Công A tiếp tục nhặt đá ở ven đường ném về phía anh T1 và anh H, rồi chạy thoát. Công A và L1 chạy đến nắp

trong quán cắt tóc của anh Phạm Ngọc Nghĩa 1 chỗ bạn bè quen biết với Công A và bỏ lại thanh kiếm tại quán của anh N2. Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 25/4/2023, L1 đã điện thoại cho bạn gái là Đinh Thị M đi xe mô tô đến đón. Khi chị M đến, L1 đã điều khiển xe mô tô của chị M chở chị M và Công A đi ra khỏi địa bàn thành phố T. Trên đường đi L1 nói cho chị M biết việc mình và Công A vừa thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tấn công cán bộ Công an, Nghe L1 nói thì chị M đã khuyên L1 và Công A đến cơ quan Công an để đầu thú.

Ngày 25/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra văn bản yêu cầu số 56 để định giá tài sản đối với con chó mà Nguyễn Văn L1 và Vũ Công A trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 26/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 con chó, loại chó ta, lông màu vàng xám, nặng 22kg, nuôi từ năm 2013, còn sống bình thường, giá trị tại thời điểm ngày 25/4/2023 là 1.980.000 đồng.

Ngày 25/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thu giữ tại quán cắt tóc của anh Phạm Ngọc N2 ở đường Q thuộc Tổ E, phường T, thành phố T 01 thanh kiếm tự chế dài 62,5 cm, thanh kiếm có hai phần chuôi kiếm và lưỡi kiếm: phần chuôi kiếm làm bằng gỗ dài 12,5 cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại dài 50 cm, lưỡi kiếm không sắc bén, mũi nhọn, bản rộng nhất lưỡi kiếm dài 2,3 cm là công cụ Công A sử dụng để tấn công anh T1 và anh H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã yêu cầu anh L3 Cao H và anh Dương Văn T1 đi giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe nhưng anh H và anh T1 đều xác định chỉ bị thương nhẹ, tự khắc phục và từ chối việc giám định.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 15/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố:

- Bị cáo Vũ Công A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự

- Bị cáo Nguyễn Văn L1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Công A, Nguyễn Văn L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s

khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Công A từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 39 đến 48 tháng tù.

- Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 39 đến 48 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B2 – 512.42;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ kích điện và dây điện (kiểu thông lọng); 01 mảnh bìa cát tông hình chữ nhật kích thước (19 x 14)cm, mặt trước in số 28B3 – 006.81, mặt sau có dán giấy màu hồng; 01 khẩu súng bằng nhựa, màu đen kích thước (22 x 14,5)cm, trên súng có dòng chữ Challenger, thân súng có quần băng dính màu đen (dạng súng bắn nước đồ chơi của trẻ em); 01 bao bì màu vàng, kích thước (117 x 57) cm, 01 cục gạch, 03 cục đá và 01 thanh kiếm.

- Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và trình bày diễn biến hành vi bị truy tố đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đều đồng ý với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, bị hại Phạm Thành Đ khai báo khoảng 10 giờ ngày 25/4/2023 gia đình anh bị 02 thanh niên đi xe máy dùng thông lọng bắt trộm 01 con chó nặng 22 kg đang đi ngoài đường, đến nay gia đình anh đã được trả lại con chó khỏe mạnh, anh Đ không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Trong quá trình điều tra, anh Dương Văn T1 và anh Lại Cao H là cán bộ Công an phường T, thành phố T trình bày: ngày 25/4/2023 hai anh đang làm nhiệm vụ tuần tra bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường T thì nhận được phân công của chỉ huy về việc xử lý vụ việc gia đình anh Phạm Thành Đ bị

bắt trộm chó, các anh đã có mặt tại hiện trường và được nghe tường trình về nhận dạng 02 thanh niên đã bắt trộm chó, sau đó cả hai đã sử dụng ô tô truy tìm đối tượng trên địa bàn phường. Khi đi đến khu vực đường D thì phát hiện có 02 đối tượng, nghi vấn đây là 02 đối tượng đã trộm chó nên 02 anh đã áp sát hai người này để kiểm tra người và giấy tờ tùy thân thì bất ngờ họ bỏ chạy, hai anh đuổi theo áp sát, không chế các đối tượng thì bị các đối tượng dùng kiếm chém, dùng đá ném các anh để bỏ chạy, diễn biến sự việc như bản cáo trạng đã nêu. Về thiệt hại: các anh T1, H không bị thương tích, không yêu cầu bồi thường, đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 25/4/2023, tại ngõ A đường Q thuộc Tổ D, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, lợi dụng lúc vắng người, chủ sở hữu không trực tiếp trông coi, Vũ Công A và Nguyễn Văn L1 đã dùng dây thòng lọng gắn với bộ kích điện của xe mô tô tròng vào cổ bắt trộm 01 con chó loại chó ta, lông màu vàng xám, nặng 22kg, trị giá 1.980.000 đồng của gia đình anh Phạm Thành Đ.

Sau khi bắt trộm được con chó của anh Phạm Thành Đ, trên đường mang con chó đi tiêu thụ, khi đến đến đường D thuộc phường T, thành phố T trong lúc dừng xe để bỏ con chó bắt trộm được vào bao tải thì L1 và Công A gặp các anh Lại Cao H và Dương Văn T1 cán bộ Công an phường T đang làm nhiệm vụ, áp sát để kiểm tra, xác minh. Thấy anh T1 và anh H mặc trang phục công an đi đến, biết sự việc bị phát hiện, L1 và Công A đã không chấp hành mà bỏ chạy, bị anh T1, anh H áp sát, không chế thì L1 và Công A đã dùng kiếm chém, dùng gạch, đá ném làm cho anh H và anh T1 không thực hiện được nhiệm vụ.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Nguyễn Văn L1 và Vũ Công A đã bắt trộm con chó, trị giá 1.980.000 đồng nêu trên là hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Nguyễn Văn L1 và Vũ Công A biết rõ anh Lại Cao H và Dương Văn T1 đang mặc quân phục cảnh sát nhân dân, thực thi nhiệm vụ tiến hành kiểm tra,

xác minh đối với mình nhưng do sợ bị bắt giữ đã dùng đã sử dụng kiếm chém, gạch, đá ném nhằm mục đích làm cho anh L3 Cao H và Dương Văn T1 không thực hiện được nhiệm vụ là hành vi chống người thi hành công vụ, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước, người thi hành công vụ.

[2] Bộ luật Hình sự quy định về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chống người thi hành công vụ” như sau:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...”

“Điều 330. Tội chống người thi hành công vụ

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...;

...

đ) Tái phạm nguy hiểm.

...”

Các bị cáo Nguyễn Văn L1, Vũ Công A đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chống người thi hành công vụ như đã nêu trên là do cố ý, nguy hiểm cho xã hội. Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hành vi “Trộm cắp tài sản”: bị cáo Vũ Công A đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 13/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án

nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình chưa được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Văn L1 đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án Bản án số 26/2018/HSST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình và Bản án số 13/2021/HSST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình chưa được xóa án tích; bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 209/QĐ-XPHC ngày 26/6/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình, chưa chấp hành. Nay lại thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” trị giá dưới 2.000.000 đồng, nên hành vi của cả hai bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với Vũ Công A và các điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn L1.

Về hành vi “Chống nười thi hành công vụ”: các bị cáo Vũ Công A, Nguyễn Văn L1 dùng vũ lực tấn công người thi hành công vụ làm cho họ không thực hiện được công vụ đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”, cả hai bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Vũ Công A, Nguyễn Văn L1 ngoài tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” là tình tiết định tội đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” còn có tiền án về tội khác nên cùng phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội.

Về nhân thân: các bị cáo đều là người có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Xét tình chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giá trị tài sản chiếm đoạt và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm, cả hai đều là người thực hành. Đối với tội “Trộm cắp tài sản” hai bị cáo đều là người thực hành tích cực nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau; đối với tội “Chống người thi hành công vụ” bị cáo Vũ Công A là người chuẩn bị hung khí là thanh kiếm, tấn công người thi hành công vụ quyết liệt hơn nên Vũ

Công A phải chịu hình phạt cao hơn Nguyễn Văn L1. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Thành Đ là chủ sở hữu đã nhận lại tài sản, anh Dương Văn T1 và anh Lại Cao H chỉ bị thương nhẹ. Đến nay anh Phạm Thành Đ, anh Dương Văn T1 và anh lại Cao H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con chó là tài sản hợp pháp của anh Phạm Thành Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Đ là đúng pháp luật.

Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston màu đỏ, dung lượng 08 GB niêm phong trong 01 phong bì cần được tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B2 – 512.42 là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn L1 dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ kích điện và dây điện; 01 mảnh bìa cát tông hình chữ nhật kích thước (19 x 14)cm, mặt trước in số 28B3 – 006.81, mặt sau có dán giấy màu hồng; 01 khẩu súng bằng nhựa; 01 bao bì màu vàng; 01 cục gạch; 03 cục đá và 01 thanh kiếm là công cụ Vũ Công A và Nguyễn Văn L1 dùng thực hiện hành phạm tội đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[9] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản) đối với bị cáo Vũ Công A.

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản) đối với bị cáo Nguyễn Văn L1,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Vũ Công A, Nguyễn Văn L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vũ Công A 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 04/5/2023

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L1 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 12/6/2023

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B2 – 512.42.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bộ kích điện và dây điện (kiểu thông lọng được gắn vào xe 35B2 – 512.42 (gồm 01 dây thông lọng màu đen được đấu nối với 01 cục tăng áp có kích thước (8x12x60cm, được dán kín bằng dính màu đen;

+ 01 mảnh bìa cát tông dạng biển kiểm soát xe mô tô kích thước (19 x 14)cm, mặt trước in số 28B3 – 006.81, mặt sau có dán giấy màu hồng;

+ 01 vật dạng súng bằng nhựa, màu đen kích thước (22 x 14,5)cm, trên súng có dòng chữ Challenger, thân súng có quần băng dính màu đen;

+ 01 bao bì màu vàng, kích thước (117 x 57) cm;

+ 01 cục gạch, 03 cục đá;

+ 01 thanh kiếm tự chế dài 62,5cm.

(Tình trạng, chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: buộc các bị cáo Vũ Công A và Nguyễn Văn L1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Quách Thành Trung

